TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN P** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 29/2024/HS-ST
Ngày 24 tháng 4 năm 2024

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN P

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Anh Tuấn.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lê Thị Phương Mai và ông Nguyễn Xuân Hiếu.

- Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Tuấn Anh – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện P.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện P tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hiền - Kiểm sát viên.

Trong ngày 24 tháng 4 năm 2024, tại trụ sởTòa án nhân dân huyện P xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 19/2024/TLST-HS ngày 28 tháng 3 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 17/2024/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 04 năm 2024 đối với bị cáo:

Vũ Văn T, sinh năm 1989 tại Hà Nội; Trú tại Thôn K, xã P1, huyện P, Thành phố Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: lớp 11/12; Nghề nghiệp: lao động tự do; Con ông Vũ Trọng V và bà Vũ Thị M; Vợ, con: Không có; Tiền án, tiền sự: không; Đặc điểm khác về nhân thân: Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 46/2009/HSST ngày 30/9/2009 của Toà án nhân dân huyện P xử phạt bị cáo 20 tháng cải tạo không giam giữ về tội Trộm cắp tài sản, Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 47/2011/HSST ngày 30/9/2011 của Toà án nhân dân huyện P xử phạt bị cáo 30 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý, Tại Quyết định đình chỉ vụ án số 01/2017/HSST-QĐ ngày 02/3/2017 của Toà án nhân dân huyện P về tội Cố ý gây thương tích, Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 70/2019/HSST ngày 21/11/2019 của Toà án nhân dân huyện P xử phạt bị cáo 15 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 53 ngày 21/5/2018

của Công an huyện P phạt bị cáo 2.500.000 đồng về hành vi cố ý gây thương tích. Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/12/2023 đến nay (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ 30 phút ngày 29/12/2023, Vũ Văn T đi bộ từ nhà ra bến xe buýt Bệnh viện huyện P bắt xe buýt đến bến xe buýt xã T, huyện P rồi tiếp tục đi bộ đến nghĩa trang thôn Đ, xã T để mua ma tuý sử dụng. Tại đây, T gặp và mua 01 gói ma tuý loại Heroin với giá 100.000 đồng của một người đàn ông không quen biết. Sau đó, T cầm gói ma tuý ở bàn tay trái rồi đi bộ về khu vực Miếu Hai Cô thuộc thôn Đ để sử dụng ma tuý thì bị tổ công tác Công an xã T kiểm tra, T đã tự nguyện giao nộp gói ma tuý vừa mua được để ở lòng bàn tay trái. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, tiến hành thu giữ và niêm phong tang vật là 01 gói giấy mầu trắng bên trong chứa chất bột màu trắng.

Tại Bản kết luận giám định số 187/KL-KTHS ngày 05/01/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an Thành phố Hà Nội kết luận: chất bột màu trắng bên trong 01 gói giấy màu trắng là ma tuý loại Heroin, khối lượng 0,127 gam.

Tại Bản cáo trạng số 16/CT-VKS ngày 26 tháng 3 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện P đã truy tố bị cáo Vũ Văn T về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân huyện P giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo từ 18 - 24 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Ngoài ra còn đề nghị về xử lý vật chứng và án phí.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đều khai nhận đã thực hiện hành vi như nội dung Cáo trạng truy tố. Xét lời khai của bị cáo phù hợp với vật

chứng thu giữ, lời khai của người làm chứng, cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 08 giờ 30 phút, ngày 29/12/2023, tại địa bàn thuộc thôn Đ, xã T, huyện P, thành phố Hà Nội, Vũ Văn T tàng trữ 01 gói ma tuý loại heroin có trọng lượng 0,127 gam mục đích sử dụng cho bản thân thì bị bắt quả tang.

[2] Hành vi của bị cáo đã phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015. Hành vi phạm tội của bị cáo xâm phạm chế độ độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, gây mất an ninh, trật tự tại địa phương. Vì vậy cần có hình phạt nghiêm, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian đủ để giáo dục cải tạo bị cáo và răn đe những người khác không phạm tội.

[3] Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử cũng nhận thấy, bị cáo đã khai báo thành khẩn và ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự được áp dụng để giảm nhẹ hình phạt.

[4] Về xử lý vật chứng:

Số ma túy thu giữ đã được niêm phong được tịch thu, tiêu hủy.

[5] Đối với người bán ma tuý cho Vũ Văn T tại khu vực nghĩa trang thôn Đ, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện P đã tiến hành điều tra, xác minh nhưng không xác định được đối tượng như trong lời khai của Vũ Văn T nên không có căn cứ để xử lý.

[6] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện các hành vi, ra các quyết định tố tụng hợp pháp theo quy định của pháp luật về tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Vũ Văn T phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy;

Xử phạt bị cáo Vũ Văn T 20 (hai mươi) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 29/12/2023;

2. Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự:

Tịch thu tiêu huỷ 01 phong bì niêm phong, bên trong là ma túy thu giữ của Vũ Văn T, bên ngoài có chữ ký của Giám định viên phòng kỹ thuật hình sự - Công an Thành phố Hà Nội, cán bộ niêm phong và Vũ Văn T;

(Tình trạng vật chứng như Biên bản giao nhận vật chứng ngày 29 tháng 3 năm 2024 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện P, Thành phố Hà Nội);

3. Áp dụng Điều 135, 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đã ký

Nguyễn Anh Tuấn

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện P;
- Công an huyện P;
- Thi hành án dân sự huyện P;
- Lưu hồ sơ, vp…